CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BOS	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

DỰ THẢO

Hà nội, ngày tháng năm 2023

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BOS
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BOS
DN: C=VN, S=HÀ NỘI, L=Cầu Giấy, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BOS, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:0102669368
Reason: I am the author of this document
Location: your signing location here
Date: 2022.12.12 15:14:56+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 11.0.1

QUY CHẾ BẦU CỬ[1] THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ,

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;*
- *Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;*
- *Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP của Chính Phủ ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;*
- *Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định 155 và Điều lệ mẫu, mẫu Quy chế quản trị ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC;*
- *Căn cứ Thông tư 121/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định về hoạt động của công ty chứng khoán;*
- *Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán BOS,*

CHƯƠNG I

QUY ĐỊNH CHUNG

ĐIỀU 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng thực hiện bầu bổ sung

1.1. Quy chế này quy định về bầu cử thành viên Hội đồng Quản trị ("**HĐQT**") của Công ty Cổ phần Chứng khoán BOS ("**Công ty**") tại Đại hội đồng Cổ đông bất thường ("**ĐHĐCĐ**").

1.2. Đối tượng thực hiện bầu bổ sung là các cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo Danh sách cổ đông Công ty do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán lập để tham dự Đại hội) có mặt tại Đại hội.

ĐIỀU 2. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT

Thành viên HĐQT phải đảm bảo các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

2.1. Phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 155 Luật doanh nghiệp;

[1] *Lưu ý: Tài liệu này có thể được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp và trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết định tại Đại hội.*

2.2. Có đủ năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Điều 6 Quy chế này và pháp luật liên quan;

2.3. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc kinh nghiệm trong lĩnh vực chứng khoán, tài chính, ngân hàng.

2.4. Không phải là Tổng Giám đốc/ Giám đốc, thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Hội đồng thành viên của Công ty chứng khoán khác, không được đồng thời làm thành viên Hội đồng Quản trị của trên năm (05) Công ty khác.

2.5. Không được từng là thành viên Hội đồng Quản trị hoặc đại diện theo Pháp luật của một Công ty bị phá sản hoặc bị cấm hoạt động do những vi phạm Pháp luật nghiêm trọng.

2.6. Không được đề cử Hội đồng quản trị hoặc là nhân viên của một đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán cho Công ty trong vòng ba (03) năm qua.

2.7. Các tiêu chuẩn, điều kiện khác theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 3. Đề cử, ứng cử thành viên HĐQT và số thành viên được bầu

3.1. Đề cử, ứng cử thành viên HĐQT

a) Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng Quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 50% được đề cử hai (02) ứng viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử ba (03) ứng viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.

b) Trường hợp số lượng các ứng viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, HĐQT đương nhiệm có thể đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty. Việc HĐQT giới thiệu thêm ứng viên phải được công bố rõ ràng trước khi ĐHĐCĐ biểu quyết bầu thành viên HĐQT theo quy định của pháp luật.

3.2. Số lượng thành viên HĐQT được bầu

Số lượng thành viên HĐQT được bầu là: 02 thành viên.

3.3. Hồ sơ đề cử, ứng cử thành viên HĐQT

Hồ sơ đề cử, ứng cử thành viên HĐQT bao gồm:

a) Đơn đề cử, ứng cử thành viên HĐQT (theo mẫu);

b) Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu);

c) Bản sao công chứng/chứng thực Chứng minh nhân dân/Thẻ Căn cước công dân/Hộ chiếu và các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn;

d) Giấy xác nhận số cổ phần mà cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử, ứng cử sở hữu hoặc giấy tờ tương đương được lập bởi Công ty Chứng khoán nơi cổ đông hoặc nhóm cổ đông đó mở tài khoản hoặc của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (tính đến ngày 05/12/2022 - ngày chốt Danh sách cổ đông họp ĐHĐCĐ của Công ty);

e) Cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác và hợp lý của các thông tin cá nhân và cam kết sẽ thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên HĐQT.

3.4. Để đảm bảo công tác kiểm tra hồ sơ và công tác chuẩn bị tài liệu trình Đại hội của Ban Tổ chức, hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử phải được gửi về Ban tổ chức Đại hội của Công ty trước 15h00 ngày 03/01/2023 theo địa chỉ sau đây:

Công ty Cổ phần Chứng khoán BOS

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 25 Tòa nhà Văn phòng, 265 Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 024.39.368.366 (máy lẻ 822).

3.5. Chỉ những hồ sơ đề cử, ứng cử đáp ứng đủ điều kiện đề cử, ứng cử và những ứng viên đáp ứng đủ điều kiện của thành viên HĐQT mới được đưa vào danh sách ứng viên công bố tại Đại hội.

ĐIỀU 4. Những trường hợp không được đảm nhiệm chức danh thành viên HĐQT

4.1. Người chưa thành niên; người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự; người bị mất năng lực hành vi dân sự; người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi; tổ chức không có tư cách pháp nhân;

4.2. Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc hoặc đang bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định; các trường hợp khác theo quy định của Luật Phá sản, Luật Phòng, chống tham nhũng.

4.3. Cán bộ lãnh đạo, quản lý nghiệp vụ trong các doanh nghiệp nhà nước, trừ những người được cử làm đại diện theo uỷ quyền để quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại doanh nghiệp khác;

4.4. Cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức;

4.5. Sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng trong các cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam; sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên nghiệp, công nhân công an trong các cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân Việt Nam, trừ người được cử làm đại diện theo ủy quyền để quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại doanh nghiệp hoặc quản lý tại doanh nghiệp nhà nước;

4.6. Người đã từng là chủ doanh nghiệp tư nhân, thành viên hợp danh của công ty hợp danh, Giám đốc (Tổng Giám đốc), Chủ tịch và các thành viên Hội đồng Quản trị, Hội đồng thành viên, ban Kiểm soát của các doanh nghiệp, Chủ nhiệm và các thành viên Ban quản trị hợp tác xã tại thời điểm doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản, trừ trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản vì lý do bất khả kháng;

4.7. Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp tại thời điểm doanh nghiệp bị đình chỉ hoạt động, bị buộc giải thể do vi phạm pháp luật nghiêm trọng, trừ trường hợp là đại diện theo đề nghị của cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhằm chấn chỉnh, củng cố doanh nghiệp đó.

ĐIỀU 5. Phiếu bầu cử và ghi phiếu bầu cử

5.1. Danh sách các ứng cử viên HĐQT:

Tên ứng cử viên được sắp xếp theo thứ tự A, B, C tại bảng chữ cái và được công bố đầy đủ thông tin trước khi bầu.

5.2. Phiếu bầu cử và ghi phiếu bầu cử

a) Phiếu bầu cử HĐQT là phiếu màu xanh, có ghi tổng số quyền biểu quyết của cổ đông tham dự;

b) Thể thức ghi phiếu bầu cử được hướng dẫn chi tiết tại Phiếu bầu cử;

c) Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông được phát phiếu bầu cử thành viên HĐQT;

d) Trường hợp ghi sai Phiếu bầu cử, cổ đông liên hệ với Ban Tổ chức để đổi phiếu bầu khác nếu việc bầu cử chưa kết thúc và phiếu chưa được bỏ vào thùng phiếu.

ĐIỀU 6. Phương thức bầu cử và nguyên tắc trúng cử

6.1. Việc bầu cử thành viên HĐQT thực hiện thông qua việc bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu;

6.2. Mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu;

6.3. Cổ đông có thể dồn hết tổng số phiếu biểu quyết cho một hoặc một số ứng cử viên;

6.4. Tổng số phiếu bầu cho các ứng viên của một cổ đông không vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó.

ĐIỀU 7. Ban Kiểm phiếu và tổ chức việc kiểm phiếu - Điều kiện hợp lệ của phiếu bầu cử

7.1. Ban Kiểm phiếu

- Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa Đại hội đề cử và được ĐHĐCĐ thông qua;
- Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm:
  - Giới thiệu phiếu và phát phiếu bầu (bổ sung danh sách ứng viên (nếu có);
  - Tiến hành kiểm phiếu;
  - Công bố kết quả bầu cử trước Đại Hội.
- Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử làm thành viên HĐQT.

7.2. Tổ chức kiểm phiếu

- Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của cổ đông/ đại diện cổ đông;
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu sau khi đã chốt danh sách ứng viên và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu hoặc ngay sau khi Chủ tọa hỏi Đại Hội về việc còn cổ đông nào chưa bỏ phiếu mà không có cổ đông nào có ý kiến;
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc; Ban kiểm phiếu không được tự gạch xóa, sửa chữa trên phiếu bầu;
- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại Hội;
- Các Phiếu bầu cử không hợp lệ không được tính vào kết quả bầu cử.

7.3. Phiếu bầu cử hợp lệ khi có đủ các điều kiện sau:

- Phiếu bầu cho ứng viên có tên trong danh sách và trong phạm vi số lượng thành viên cần bầu đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu.

- Tổng số phiếu bầu nhỏ hơn hoặc bằng (≤) tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó (tổng số phiếu bầu được phép bằng số cổ phần có quyền biểu quyết nhân với số thành viên được bầu).

- Không thuộc trường hợp quy định tại Khoản 7.4 Điều này.

7.4. Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ:

a) Phiếu bầu cử không phải do Ban tổ chức Đại hội phát ra, Phiếu không theo mẫu quy định của Công ty, không có dấu của Công ty; hoặc

b) Phiếu gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm ứng viên không thuộc danh sách ứng cử viên đã được công bố tại ĐHĐCĐ trước khi tiến hành bỏ phiếu; hoặc

c) Phiếu có tổng số quyền biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền biểu quyết của cổ đông đó sở hữu/được ủy quyền; hoặc

d) Phiếu bầu vượt quá phạm vi số lượng thành viên cần bầu đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu; hoặc

e) Phiếu không ký tên và ghi rõ họ tên; hoặc

f) Phiếu bầu nộp cho Ban Kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.

<u>ĐIỀU 8.</u> Nguyên tắc bầu dồn phiếu, nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT

8.1. Nguyên tắc bầu dồn phiếu: Theo hướng dẫn quy định tại Phụ lục đính kèm theo Quy chế này.

8.2. Nguyên tắc trúng cử:

a) Người trúng cử thành viên HĐQT được xác định theo tổng số phiếu biểu quyết được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có tổng số phiếu biểu quyết được bầu cao nhất cho đến khi đủ số lượng thành viên cần bầu;

b) Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau.

<u>ĐIỀU 9.</u> Công bố kết quả kiểm phiếu

9.1. Căn cứ vào Biên bản kiểm phiếu, kết quả bầu cử thành viên HĐQT phải được Ban Kiểm phiếu công bố ngay tại Đại Hội.

9.2. Nội dung Biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia và ủy quyền dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, số phiếu hợp lệ, số phiếu không hợp lệ, số phiếu bầu cho từng ứng cử viên vào HĐQT.

9.3. Kết quả trúng cử sẽ được ghi nhận tại Nghị quyết của Đại Hội.

<u>ĐIỀU 10.</u> Khiếu nại

Những khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu tại Đại hội sẽ do Chủ toạ Đại hội giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ.

<u>ĐIỀU 11</u>. Hiệu lực

Quy chế này gồm có 11 Điều và có hiệu lực sau khi được ĐHĐCĐ thông qua và chỉ áp dụng cho việc bầu cử thành viên HĐQT tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023 của Công ty Cổ phần Chứng khoán BOS./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỌA

PHẠM THỊ THANH MAI

PHỤ LỤC

HƯỚNG DẪN BẦU DỒN PHIẾU

Giả sử Cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (*bao gồm sở hữu và được ủy quyền*) 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông Nguyễn Văn A đối với việc bầu dồn phiếu được tính như sau:

Đối với việc bầu cử 02 thành viên HĐQT, tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông Nguyễn Văn A là:

(1.000 x 2) = 2.000 phiếu biểu quyết.

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dồn phiếu theo phương thức sau:

- Dồn hết 2.000 phiếu biểu quyết của mình cho ứng viên thành viên HĐQT.
- Chia 2.000 phiếu biểu quyết cho các ứng viên thành viên HĐQT (chia đều hoặc không).

Phiếu bầu của cổ đông Nguyễn Văn A sẽ không hợp lệ khi thuộc một trong các trường hợp sau:

- Phiếu bầu cử không phải do Ban tổ chức Đại hội phát ra, Phiếu không theo mẫu quy định của Công Ty, không có dấu của Công Ty; hoặc
- Phiếu gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm ứng viên không thuộc danh sách ứng cử viên đã được công bố tại ĐHĐCĐ trước khi tiến hành bỏ phiếu; hoặc
- Phiếu có tổng số quyền biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền biểu quyết của cổ đông đó sở hữu/được ủy quyền: vượt quá 2.000 quyền biểu quyết trong trường hợp bầu cử thành viên HĐQT; hoặc
- Phiếu bầu vượt quá phạm vi số lượng thành viên cần bầu: 02 thành viên HĐQT
- Cổ đông Nguyễn Văn A không ký và ghi rõ họ tên vào phiếu bầu; hoặc
- Các trường hợp khác quy định tại Quy chế bầu cử.